

SỞ Y TẾ TỈNH HOÀ BÌNH
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH
THỰC PHẨM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày 05 tháng 5 năm 2020

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 06/2020/ĐKSP

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
XÁC NHẬN ĐÃ NHẬN BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên tổ chức, cá nhân: Chi nhánh Hòa Bình - Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế Việt Nam Anh Quốc Trường Đại Hưng.

Địa chỉ: Tiểu khu Liên Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Điện thoại: 02466.632.688

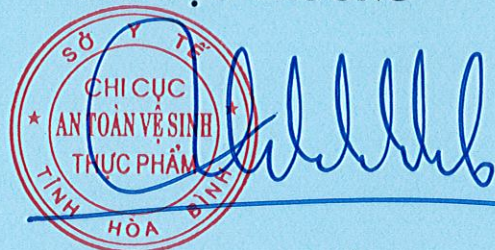
Cho sản phẩm: **Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt Thiên vương phế** do Chi nhánh Hòa Bình - Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế Việt Nam Anh Quốc Trường Đại Hưng; Địa chỉ: Tiểu khu Liên Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình sản xuất phù hợp tiêu chuẩn nhà sản xuất số TCCS: 32/2020/TĐH-HB ngày 27 tháng 4 năm 2020.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Chi nhánh Hòa Bình - Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế Việt Nam Anh Quốc Trường Đại Hưng;
- Lưu: NV.

CHI CỤC TRƯỞNG



Bùi Quang Huấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 32/TPĐB/2020/TĐH-HB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm: Chi nhánh Hòa Bình - Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế Việt Nam Anh Quốc Trường Đại Hưng.

Địa chỉ: Tiểu khu Liên Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Điện thoại: 02466.632.688

Mã số doanh nghiệp: 0107603191- 001

Số Giấy chứng nhận Hệ Thống quản lý ATTP: Số: HA 266-20 ISO 22000:2018
Hệ Thống Quản Lý ATTP, ngày cấp: 15/4/2020, nơi cấp: Viện Nghiên Cứu Phát Triển Tiêu Chuẩn Chất Lượng - Liên Hiệp Các Hội Khoa Học Kỹ Thuật Việt Nam

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt Thiên Vương Phế**
2. Thành phần: Thymomodulin 200mg, đông trùng hạ thảo 1500mg, nhụy hoa nghệ tây 1000mg, bạc hà 1g, húng chanh 5g, cao lá thường xuân 3g, kha tử, trần bì 1,2g, hạnh nhân 3,2g, tỏi đen 1,5g, thiên môn 3g, mạch môn 2g, kim ngân hoa 2g, tầm bóp 10g, gừng gió 3g.

Phụ gia thực phẩm: Đường kính, sorbitol, mật ong, glycerin, Sodiumbenzoat (INS211), xanthangum (INS415), hương trái cây.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn của sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Gói thiếc gồm các loại: 5ml, 6ml, 10ml, 100ml. Đóng hộp 10 gói, 20 gói, 30 gói hoặc theo nhu cầu đóng gói của thị trường và được ghi cụ thể trên nhãn và bao bì

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo định của Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Chi nhánh Hòa Bình - Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế Việt Nam Anh Quốc Trường Đại Hưng.



Địa chỉ: Tiểu khu Liên Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (*mẫu nhãn sản phẩm dự kiến đính kèm*)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn Việt Nam 8-3:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.
- Quy chuẩn Việt Nam 8-2:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Quy chuẩn Việt Nam 8-1:2011/BYT đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm
- Tiêu chuẩn của nhà sản xuất số TCCS: 32/TPĐB/2020/TĐH-HB ngày 27 tháng 4 năm 2020 (*đính kèm*).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký bản công bố sản phẩm ./.

Lương Sơn, ngày 27 tháng 04 năm 2020
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH
Trần Thị Thủy Hằng

3192
HÀNH
BÌNH
Y CỐ
M QU
I ANH
ĐẠI H
N - T.

TIÊU CHUẨN CỦA NHÀ SẢN XUẤT

Số TCCS:32/TPĐB/2020/TĐH-HB

1. Tên sản phẩm: **Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt Thiên Vương Phế**
2. Tên tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm: Chi nhánh Hòa Bình - Công ty cổ phần dược phẩm quốc tế Việt Nam Anh Quốc Trường Đại Hưng; Địa chỉ: Tiểu khu Liên Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.
3. Yêu cầu về cảm quan
 - Trạng thái: Dạng lỏng
 - Màu sắc: Màu nâu đen
 - Mùi vị: Mùi thơm, vị ngọt dịu đặc trưng của sản phẩm
4. Thành phần cấu tạo: Thymomodulin 200mg, đông trùng hạ thảo 1500mg, nhụy hoa nghệ tây 1000mg, bạc hà 1g, húng chanh 5g, cao lá thường xuân 3g, kha tử, trần bì 1,2g, hạnh nhân 3,2g, tỏi đen 1,5g, thiên môn 3g, mạch môn 2g, kim ngân hoa 2g, tâm búp 10g, gừng gió 3g.
Phụ gia thực phẩm: Đường kính, sorbitol, mật ong, glycerin, Sodiumbenzoat (INS211), xanthangum (INS415), hương trái cây.

5. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Đông trùng hạ thảo	Định tính	Dương tính
2	Nhụy hoa nghệ tây	Định tính	Dương tính
3	Tỏi đen	Định tính	Dương tính
4	Thymomodulin	Định tính	Dương tính

6. Các chỉ tiêu an toàn:

a. Chỉ tiêu vi sinh vật (Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ Y tế quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hoá học trong thực phẩm)

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/ml	10.000
2	Coliforms	CFU/ml	10
3	Ecoli	CFU/ml	0
4	Staphylococcus aureus	CFU/ml	3
5	Clostridium perfringens	CFU/ml	10



6	Salmonella	CFU/25ml	0
7	Bacillus cereus	CFU/ml	10

b. Hàm lượng kim loại nặng (8-2:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm)

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Chì	ppm	0
2	Hàm lượng Cadimi	ppm	0

c. Hàm lượng hóa chất không mong muốn:

+ Tuân thủ quy chuẩn quốc gia QCVN 8-1:2011/BYT đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

+ Phụ gia thực phẩm đảm bảo theo quy định (Tuân thủ Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm).

+ Dư lượng thuốc thú y, tồn dư hooc môn tăng trưởng phù hợp với Thông tư số 24/2013/TT-BYT ngày 14 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành “Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm”.

Lương Sơn, ngày 27 tháng 4 năm 2020
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH
Trần Thị Thùy Hằng



Thực phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt

ISSO

Maphama

Thức phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt

30 gói | 5 ml

Dùng dịch uống

1 Gói x 5 ml

Chứa 10 gói bột trong 1 gói 5ml

Chứa 10 gói bột trong 1 gói 5ml

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Dùng 1 gói bột trong 1 gói 5ml nước ấm (nhiệt độ 37-40°C) hoặc nước đun sôi để nguội (nhiệt độ 25-30°C) để pha chế.

2. Dùng thìa khuấy đều cho đến khi bột tan hoàn toàn.

3. Dùng thìa múc bột để pha chế cho bệnh nhân ăn đặc biệt.

4. Sản phẩm chỉ dùng để bổ sung dinh dưỡng cho bệnh nhân ăn đặc biệt.

LIÊN QUAN

Liên hệ qua đường mail: info@maphama.vn để biết thêm chi tiết về sản phẩm.

250.000 VNĐ / HỘP

Sản phẩm đặc quyền của

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM

VINA PHARMA - GROUP

Địa chỉ: Tầng 7, Tòa Nhà M&C Plaza 67, 01 Tôn Đức Thắng - Hồ Chí Minh - Việt Nam

Hotline: 18002235

0947.106.976

Thực phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt

ISSO

Maphama

Thực phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt

30 gói | 5 ml

Dùng dịch uống

1 Gói x 5 ml

Chứa 10 gói bột trong 1 gói 5ml

Chứa 10 gói bột trong 1 gói 5ml

THÀNH PHẦN CHẤT LƯỢNG

Maphama là sản phẩm được sản xuất theo quy trình công nghệ tiên tiến, đảm bảo chất lượng và an toàn cho người dùng.

BỘ LƯU CHỮ SỬ DỤNG

Maphama là sản phẩm được sản xuất theo quy trình công nghệ tiên tiến, đảm bảo chất lượng và an toàn cho người dùng.

Số ĐKSP: 062020/DKSP

SỐ TQBH: 072020/DQBH-HB

Lot: 010720

Mg date: 01/07/20

Exp date: 01/07/23

Barcode: 8932612410020

QR Code

KT: 150x69x100mm

KT: 98x2000

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Thực phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt

Thiên Vương
phế

THÀNH PHẦN:

Thymomodulin	200mg
Đông trùng hạ thảo	1500mg
Nhụy hoa nghệ tây	1000mg
Bạc hà	1g
Húng chanh	5g
Cao lá thường xuân	3g
Kha tử	2g
Trần bì	1,2g
Hạnh nhân	3,2g
Tỏi đen	1,5g
Thiên môn	3g
Mạch môn	2g
Kim ngân hoa	2g
Tầm bóp	10g
Gừng gió	3g
Phụ liệu: Đường kính, sorbitol, mật ong, glycerin, sodiumbenzoat (INS211), xanthangum (INS415), kha tử, hương trái cây,	

CÔNG DỤNG:

- Hỗ trợ giảm ho, bổ phế.
- Hỗ trợ các triệu chứng do viêm họng, viêm phế quản.
- Hỗ trợ tăng cường sức đề kháng, bảo vệ đường hô hấp.
- Hỗ trợ đường tiêu hóa khi đờm mũi chảy xuống đường tiêu hóa.

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

- Người bị ho do cảm lạnh, ho gió, ho khan, ho có đờm, rát họng, khản tiếng.
- Người bị cảm lạnh, viêm họng, nhiễm khuẩn đường hô hấp.

CÁCH DÙNG:

- Trẻ em từ 1-3 tuổi: Ngày 3 lần x 5ml/lần.
- Trẻ em từ 3 tuổi trở lên: Ngày 3 lần x 10ml/lần.
- Trẻ dưới 1 tuổi: dùng theo hướng dẫn của chuyên gia y tế. (Cách dùng tham khảo: Ngày 3 lần x 5ml/lần).
- Người lớn: Ngày 3 lần x 15-20ml/lần.
- Nên dùng ngay khi có dấu hiệu chớm ho, cảm, sổ mũi, khô khè.
- Phụ nữ có thai, đang cho con bú. Có thể dùng theo tư vấn của bác sĩ hoặc dược sĩ.

BẢO QUẢN:

Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp. Để xa tầm tay trẻ em.

Chú ý: Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

Tiêu chuẩn: TCCS

Số ĐKSP: 06/2020/ĐKSP

Số TCB: 01/2020/DDĐB/TĐH-HB

Sản phẩm độc quyền của:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINAPHARMA - GROUP

Địa chỉ: Tầng 7 - Tòa Nhà MAC PLAZA số 10 Trần Phú - Mỗ Lao - Hà Đông - Hà Nội.

Hotline: 18009206 - 0947.106.996

Số KQ/ Result.No: 120041217

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Mã số/ Code: TLRP1200400614-5

Ngày/ Date: 23/04/2020

Trang/ Page: 1/2

- Tên khách hàng : Chi Nhánh hòa Bình: Công TY Cổ Phần Dược Phẩm Quốc Tế Việt Nam Anh Quốc Trường Đại Hưng
- Địa chỉ : Tiểu khu Liên Sơn – thị trấn Lương Sơn – Huyện Lương Sơn – Tỉnh Hòa Bình
- Thông tin liên hệ : -
- Ngày nhận mẫu : 18/04/2020
- Ngày phân tích : 18/04/2020
- Ngày trả kết quả : 23/04/2020
- Tên mẫu : **Thực phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt Thiên Vương Phế**
- Mô tả mẫu : Mẫu chứa trong bao bì kín
- Ghi chú :
- Bảng kết quả :

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER



NGUYỄN HỮU TRUYỀN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR



HỒ THỊ THANH PHƯƠNG

Số KQ/ Result.No: 120041217

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Code: TLRP1200400614-5

Ngày/ Date: 23/04/2020

Trang/ Page: 2/2

STT/ No.	Chỉ tiêu thử nghiệm Parameter(s)	Kết quả Result	Đơn Vị Unit	Phương Pháp Thử Test Method	Ghi chú Note
1	Màu sắc	Màu nâu đen	-	TS-KT-HCB-164	
2	Mùi vị	Mùi vị đặc trưng của sản phẩm	-	TS-KT-HCB-164	
3	Trạng thái	Dạng lỏng	-	TS-KT-HCB-164	
4	Định tính Nhuỵ hoa nghệ tây	Dương tính	-	DĐVN V	
5	Định tính Tỏi đen	Dương tính	-	DĐVN V	
6	Định tính Đồng Trùng Hạ Thảo	Dương tính	-	DĐVN V	
7	Định tính Thymomodulin	Dương tính	-	DĐVN V	
8	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*)	8:1 x 10 ²	CFU/mL	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)	
9	Coliform (*)	<1	CFU/mL	TCVN 6848: 2007 (ISO 4832:2006)	
10	Escherichia coli (*)	<3	MPN/mL	ISO 16649-3:2015	
11	Staphylococcus aureus (*)	<1	CFU/mL	AOAC 975.55	
12	Clostridium perfringens (*)	<1	CFU/mL	TCVN 4991:2005 (ISO 7937 : 2004)	
13	Salmonella spp. (*)	Not Detected	/25mL	TCVN 10780-1:2017 (ISO 6579-1:2017)	
14	Bacillus cereus (*)	Not Detected (LOD=10)	CFU/mL	AOAC 980.31	
15	Melamine	Not Detected (LOD=15)	µg/kg	TS-KT-SK-23	
16	Hàm lượng Chì (Pb) (*)	Not detected (LOD=0.003)	ppm	TS-KT-QP-02:2018	
17	Hàm lượng Thủy ngân (Hg) (*)	Not detected (LOD=0.003)	ppm	TS-KT-QP-02:2018	
18	Aflatoxin M1	Not detected (LOD=0.003)	µg/kg	TS-KT-SK-39	

Chú thích/ Remarks :

- (*) : Chỉ tiêu được VILAS công nhận.(ISO/IEC 17025:2017)/ Items are accredited by VILAS (ISO/IEC 17025:2017)
- (**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ, LOD: Giới hạn phát hiện/ Items are tested by subcontractor, LOD: Limit Of Detection

